

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



NGUYỄN THỊ THÚY VÂN

**PHÁP LUẬT VỀ THỎA THUẬN CHỌN LUẬT ÁP DỤNG  
ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

**Chuyên ngành: Luật Kinh tế**

**Mã số: 8380107**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC**

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2022

Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Vũ Thị Hương**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	5
6. Những đóng góp mới của luận văn.....	6
7. Kết cấu của luận văn.....	6
<b>CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ THỎA THUẬN CHỌN LUẬT ÁP DỤNG ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ.....</b>	<b>7</b>
<b>1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại quốc tế.....</b>	<b>7</b>
1.1.1. Khái niệm hợp đồng thương mại quốc tế.....	7
1.1.2. Đặc điểm của hợp đồng thương mại quốc tế.....	7
1.1.3. Chủ thể của Hợp đồng thương mại quốc tế.....	8
1.1.4. Một số loại hợp đồng thương mại quốc tế.....	8
<b>1.2. Khái quát pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.....</b>	<b>9</b>
1.2.1. Khái niệm pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.....	9
1.2.2. Đặc điểm thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.....	9
1.2.3. Vai trò của pháp luật về quyền lựa chọn pháp luật trong hoạt động kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.....	9
1.2.4. Nội dung cơ bản của pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.....	10
<b>1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quyền thỏa thuận chọn luật của các bên đối với hợp đồng thương mại quốc tế.....</b>	<b>11</b>

1.3.1. Yếu tố pháp luật .....	11
1.3.2. Yếu tố con người.....	11
Kết luận chương 1 .....	12
<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THỎA THUẬN CHỌN LUẬT ÁP DỤNG ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ Ở VIỆT NAM.....</b>	<b>13</b>
<b>2.1. Thực trạng pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế.....</b>	<b>13</b>
<b>2.2. Thực tiễn thực hiện về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế tại Việt Nam hiện nay. ....</b>	<b>15</b>
<b>2.3. Đánh giá thực trạng pháp luật Việt Nam và thực tiễn thực hiện thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.....</b>	<b>16</b>
2.3.1. Ưu điểm.....	16
2.3.2. Nhược điểm .....	16
Kết luận chương 2 .....	17
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THỎA THUẬN CHỌN LUẬT ÁP DỤNG ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ .....</b>	<b>18</b>
<b>3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế .....</b>	<b>18</b>
3.1.1 Quan điểm, chủ trương của Đảng và nhà nước.....	18
3.1.2. Yêu cầu từ thực tiễn hội nhập quốc tế hiện nay .....	18
3.1.3. Định hướng hoàn thiện chính sách, hệ thống pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế .....	19
<b>3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế .....</b>	<b>19</b>
3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật.....	19
3.3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật .....	20
Kết luận chương 3 .....	21

<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>22</b>
<b>DANH SÁCH TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>22</b>



## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Trong thời gian qua nước ta đã chính thức gia nhập nhiều tổ chức thương mại thế giới và khu vực; các hiệp định hợp tác kinh tế thương mại song phương, đa phương được ký kết ngày càng nhiều đã đưa nền kinh tế nước ta ngày càng hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới. Từ đó làm gia tăng khối lượng và giá trị thương mại quốc tế, đồng thời kéo theo nhiều hệ lụy phức tạp của hiện tượng này mà một trong số đó là sự xuất hiện ngày càng nhiều các tranh chấp thương mại quốc tế.

Các tranh chấp thương mại quốc tế cho dù có quy mô và mức độ phức tạp khác nhau, song bắt buộc các bên tranh chấp phải lựa chọn phương thức để giải quyết chúng sao cho đạt hiệu quả cao nhất, giúp tiết kiệm tối đa thời gian và tiền bạc cho các bên. Hoạt động thương mại diễn ra ngày càng sôi động và mạnh mẽ, trong bối cảnh đó các chủ thể tìm kiếm cơ hội hợp tác đầu tư thông qua việc giao kết hợp đồng không chỉ hợp đồng thương mại trong nước mà các chủ thể còn tìm kiếm cơ hội kinh doanh với các đối tác nước ngoài.

Tuy nhiên, trong quá trình tham gia các hoạt động thương mại quốc tế bên cạnh những lợi ích đạt được về kinh tế thì các tranh chấp xảy ra giữa các chủ thể cũng không ít đòi hỏi các cơ chế giải quyết tranh chấp. Khác với các tranh chấp hợp đồng kinh doanh thương mại trong nước thì các tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế diễn ra với số lượng ngày càng nhiều tính chất ngày càng phức tạp liên quan đến pháp luật của nhiều quốc gia, các điều ước quốc tế, cũng như tập quán thương mại quốc tế. Với tính chất phức tạp của các tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế đòi hỏi các quốc gia cần xây dựng cho mình hành lang pháp lý vững chắc cũng như hoàn thiện các cơ chế giải quyết tranh chấp một cách tốt nhất. Có thể thấy, hệ thống pháp luật điều chỉnh vấn đề này đang dần được hoàn thiện, kể từ khi Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Bộ luật Dân sự năm 2015 ra đời và có hiệu lực đã có những quy định tiến bộ liên quan đến hoạt động giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế tại Tòa án. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực các quy định này còn tồn tại nhiều bất cập, vướng mắc cần sửa đổi phù hợp với xu thế hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam hiện nay.

Vì những lẽ đó, tôi chọn đề tài: “**Pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế**” làm đề tài nghiên cứu.

## **2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Cho đến nay đã có nhiều sách chuyên khảo, công trình nghiên cứu liên quan tới một số khía cạnh pháp lý về vấn đề chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế. Điển hình là những công trình nghiên cứu sau đây:

- Phan Hoài Nam (2018), “*Giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài tại tòa án Việt Nam*”, Luận án tiến sĩ Luật học, Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh;

Nội dung Luận án nghiên cứu chủ yếu hai vấn đề:

Vấn đề xác định thẩm quyền của Tòa án Việt Nam đối với tranh chấp kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài phát sinh từ hợp đồng và phát sinh ngoài hợp đồng. Vấn đề xác định pháp luật áp dụng để giải quyết tranh chấp kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài tại Tòa án Việt Nam đối với tranh chấp kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài phát sinh từ hợp đồng và phát sinh ngoài hợp đồng. Luận án phân tích các quy định của pháp luật về pháp luật áp dụng do các bên thỏa thuận lựa chọn và pháp luật áp dụng khi các bên không có thỏa thuận lựa chọn đối với tranh chấp kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài.

Với những vấn đề về khái niệm kinh doanh, thương mại, yếu tố nước ngoài hay các cơ sở lý luận về thẩm quyền và các kiến nghị về thẩm quyền của Tòa án Việt Nam giải quyết các tranh chấp kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài trong Luận án sẽ là nguồn tài liệu tham khảo bổ ích để kế thừa, nghiên cứu và đưa ra các kiến nghị hoàn thiện pháp luật hiện nay.

- Lê Thị Nam Giang và các tác giả (2017), “*Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống pháp luật Tư pháp quốc tế ở Việt Nam*”, Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, Nghiệm thu năm 2017 nghiên cứu so sánh việc giải quyết xung đột pháp luật tư pháp quốc tế ở Việt Nam trong lĩnh vực hợp đồng. Đề tài đã chỉ ra rằng nguyên tắc nền tảng của hợp đồng là nguyên tắc tự do thỏa thuận, pháp luật Việt Nam thừa nhận quyền chọn luật áp dụng của các bên trong hợp đồng. Đây là một trong những nguyên tắc cơ bản nhất và cũng là một trong những nguyên tắc có lịch sử lâu đời nhất trong giải quyết xung đột pháp luật về hợp đồng tại các nước

- Trần Thị Thúy (2015), “*Giải quyết tranh chấp thương mại có yếu tố nước ngoài ở Việt Nam*”, Luận văn Thạc sĩ luật học, *giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế bằng tòa án*, Nguyễn Thị Thoa, Khoa luật – Đại học Quốc gia Hà Nội; Nguyễn Cảnh Quý, (2018), *Pháp luật Việt Nam về quyền lựa chọn giải*



*quyết tranh chấp và pháp luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế*, Luận văn Thạc sỹ, Trường Đại học Ngoại Thương. Luận văn, nghiên cứu về cơ chế giải quyết tranh chấp và quyền lựa chọn pháp luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế. Trong luận văn, giành một phần cụ thể để giải quyết vấn đề chọn luật áp dụng giải quyết tranh chấp đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

- Vũ Thị Hương (2015), Quyền thỏa thuận chọn tòa án giải quyết tranh chấp có yếu tố nước ngoài trong Bộ luật tố tụng dân sự Trung Quốc \_ Kinh nghiệm cho Việt Nam, Tạp chí Kiểm sát; Nguyễn Đức Vinh, (2016), *Quyền tự do thỏa thuận chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế*, Tạp chí Tòa án nhân dân số 03/2016; Vũ Thị Hương, Lê Hồng Sơn (2015), Hình thức và thời điểm thỏa thuận chọn luật áp dụng của các bên trong Tư pháp quốc tế Việt Nam, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp. Các bài viết trên đã chỉ ra vai trò của việc lựa chọn pháp luật khi cho rằng việc các bên thỏa thuận lựa chọn luật áp dụng được ghi nhận tại một điều khoản của hợp đồng làm giảm bớt các mâu thuẫn, các tranh chấp không đáng có giữa các bên vì sau khi tranh chấp đã phát sinh việc thỏa thuận luật áp dụng rất khó đạt được; chỉ ra một số bất cập của pháp luật về thỏa thuận lựa chọn pháp luật điều chỉnh hợp đồng có yếu tố nước ngoài và đưa ra một số giải pháp hoàn thiện pháp luật về vấn đề nêu trên.

Nhìn chung các công trình nghiên cứu đã làm rõ một số vấn đề lý luận về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế tại Việt Nam bằng việc hệ thống hóa các quy định của pháp luật nước ta về quyền thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng có yếu tố nước ngoài (bao gồm cả hợp đồng thương mại quốc tế). Bên cạnh đó, các công trình khoa học cũng đã đề cập đến nhiều nội dung về thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật giải quyết các tranh chấp dân sự, thương mại trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam hiện nay. Các công trình cũng đã đưa ra một số giải pháp và đề xuất nhất định nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật cũng như thực tiễn áp dụng pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Đây là tiền đề quan trọng để cho những công trình nghiên cứu sau này kế thừa, đúc rút kinh nghiệm trên cơ sở những công trình trước đó nhằm góp phần khắc phục và hoàn thiện hệ thống các quy phạm pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế tại Việt Nam.

Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu trên một là có phạm vi nghiên cứu rộng bao gồm cả thẩm quyền giải quyết và pháp luật áp dụng; hai là các bài báo khoa học nên phạm vi nghiên cứu còn hẹp và nhỏ lẻ;...

Luận văn kế thừa một số kết quả nghiên cứu sau:

- Một số vấn đề lí luận như các khái niệm về hợp đồng thương mại quốc tế, nguyên tắc khi thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

- Một số thực tiễn pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Luận văn tiếp tục nghiên cứu, làm rõ các quy định pháp luật về mối quan hệ giữa luật chung và luật chuyên ngành khi thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế; so sánh quy định của pháp luật Việt Nam với công ước La hay 2015 từ đó tìm ra những hạn chế góp phần nâng cao hiệu quả pháp luật thực hiện về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại để giải quyết các tranh chấp.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### ***3.1. Mục đích nghiên cứu***

Luận văn đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về việc thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

#### ***3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu***

Để hoàn thành mục đích nghiên cứu, tác giả đề ra một số nhiệm vụ sau đây:

- Hệ thống hóa một số vấn đề lí luận mới về áp dụng pháp luật, áp dụng luật chung và luật chuyên ngành.

- Phân tích và đánh giá nội dung các quy định về việc chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

- Đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật về việc thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế và đưa ra một số giải pháp hoàn thiện.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### ***4.1. Đối tượng nghiên cứu***

- Nghiên cứu một số vấn đề lí luận cơ bản về chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

- Nghiên cứu pháp luật về chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế có liên quan như Bộ luật dân sự 2015; Luật Thương mại 2005; Luật Đầu tư 2014....

- Nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

#### **4.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Về nội dung: Điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên; Bộ luật dân sự năm 2015; Luật Thương mại năm 2005,....

- Về thời gian: Nghiên cứu các quy định pháp luật về chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế từ năm 2015 đến 2021.

- Về không gian: phạm vi cả nước.

### **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **5.1. Phương pháp luận**

Để đạt được mục đích nghiên cứu đã đề ra, trong quá trình thực hiện luận văn tác giả đã sử dụng phương pháp luận nghiên cứu khoa học duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của Chủ nghĩa Mác - Lênin

#### **5.2. Phương pháp nghiên cứu**

Luận văn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu như tổng hợp, phương pháp luật học so sánh, thu thập thông tin.....

Trên cơ sở nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, khóa luận sử dụng chủ yếu các phương pháp để nghiên cứu như: duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh, trong đó:

- Phương pháp tổng hợp: Trên cơ sở các quy định của pháp luật nhằm khái quát các quy phạm pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế tại Việt Nam.

- Phương pháp so sánh: Được sử dụng để so sánh các quy định tại các văn bản luật mới và cũ, các quy phạm của pháp luật nước ngoài trong tương quan với pháp luật Việt Nam trong phần phân tích quy định của pháp luật; .

- Phương pháp phân tích: Được sử dụng để phân tích các quy định của pháp luật về giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế tại Việt Nam.

- Phương pháp thống kê: Được sử dụng để thống kê các tài liệu thu thập được, bản án, phán quyết của cơ quan có thẩm quyền giải quyết, phạm vi tác động

và những đối tượng nghiên cứu để đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng về giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế tại Việt Nam.

- Phương pháp logic để phân tích tính logic của pháp luật trong tình hình thực tế hiện nay.

## **6. Những đóng góp mới của luận văn**

- Về lí luận: Luận văn làm rõ một số khái niệm, đặc điểm của pháp luật về chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Luận văn chỉ ra các hạn chế của pháp luật về chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Luận văn đưa ra một số giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

- Về thực tiễn: Luận văn đánh giá thực tiễn thực hiện pháp luật và chỉ ra các hạn chế trong việc thực hiện pháp luật về chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

## **7. Kết cấu của luận văn.**

Luận văn ngoài phần mở đầu và phần kết luận thì được chia thành 3 chương với nội dung như sau:

Chương 1. Những vấn đề lí luận pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Chương 2. Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về việc thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Chương 3. Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế.

# CHƯƠNG 1

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ THỎA THUẬN CHỌN LUẬT ÁP DỤNG ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ

### **1.1. Khái quát về hợp đồng thương mại quốc tế**

#### ***1.1.1. Khái niệm hợp đồng thương mại quốc tế***

Ngày nay thương mại quốc tế đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế xã hội của mỗi quốc gia. Trong sự phát triển sôi động của thương mại quốc tế thương nhân tìm kiếm cơ hội cho mình thông qua việc giao kết hợp đồng thương mại quốc tế. Hợp đồng thương mại quốc tế trở thành công cụ đắc lực cho thương nhân trong quá trình tham gia hoạt động mua bán, trao đổi với các quốc gia trên thế giới.

Có thể đưa ra khái niệm hợp đồng thương mại quốc tế như sau: *Hợp đồng thương mại quốc tế là sự thỏa thuận giữa các bên về việc xác lập, thay đổi chấm dứt quyền và nghĩa vụ thương mại quốc tế. Hợp đồng thương mại quốc tế có nhiều loại như hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế, hợp đồng cung ứng dịch vụ, hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng vận tải quốc tế, hợp đồng hợp tác kinh doanh...*

#### ***1.1.2. Đặc điểm của hợp đồng thương mại quốc tế***

*Về yếu tố nước ngoài:* Yếu tố quốc tế của hợp đồng thương mại quốc tế đã được thể hiện trong chính định nghĩa nói trên phải có yếu tố nước ngoài.

*Chủ thể trong quan hệ hợp đồng thương mại quốc tế:* Chủ thể tham gia giao kết hợp đồng thương mại quốc tế là các bên có đầy đủ năng lực để tham gia vào các giao dịch kinh doanh một cách bình đẳng, tự nguyện.

*Về đồng tiền thanh toán:* Tiền tệ dùng để thanh toán thường là nội tệ hoặc có thể là ngoại tệ đối với các bên.

*Về ngôn ngữ của hợp đồng:* Hợp đồng thương mại quốc tế thường được ký kết bằng tiếng nước ngoài, trong đó phần lớn là được ký bằng tiếng Anh. Điều này đòi hỏi các bên phải giỏi ngoại ngữ.

*Về cơ quan giải quyết tranh chấp:* tranh chấp phát sinh từ việc giao kết và thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế có thể là toà án hoặc trọng tài nước ngoài. Và một lần nữa, vấn đề ngoại ngữ lại được đặt ra nếu muốn chủ động tranh tụng tại tòa án hoặc trọng tài nước ngoài.

*Về nguồn luật điều chỉnh:* Xuất phát từ đặc điểm về yếu tố nước ngoài, khi tranh chấp phát sinh từ hợp đồng thương mại quốc tế đã xảy ra trên thực tế sẽ có nhiều hệ thống pháp luật khác nhau có thể được áp dụng để giải quyết. Tuy nhiên, việc áp dụng hệ thống pháp luật nào được áp dụng trên thực tế phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau, trong đó quan trọng nhất là cơ quan nào có thẩm quyền giải quyết tranh chấp.

### **1.1.3. Chủ thể của Hợp đồng thương mại quốc tế**

Chủ thể bên nước ngoài là thương nhân và tư cách pháp lý của họ được xác định căn cứ theo pháp luật của nước mà thương nhân đó mang quốc tịch.

Pháp luật các nước nói chung không có sự điều chỉnh đặc biệt nào đối với chủ thể của hợp đồng thương mại quốc tế. Theo quy định của pháp luật Việt Nam, hợp đồng thương mại quốc tế được coi là đáp ứng điều kiện về chủ thể khi chủ thể ký kết hợp đồng có năng lực pháp luật, người ký kết có năng lực hành vi và thẩm quyền ký kết hợp đồng. Theo nguyên tắc, thương nhân được quyền ký kết hợp đồng thì có quyền ký kết hợp đồng thương mại quốc tế.

### **1.1.4. Một số loại hợp đồng thương mại quốc tế**

Hoạt động thương mại quốc tế được thực hiện bằng nhiều loại hợp đồng khác nhau. Trong các văn bản LTM 2005 hay BLDS 2015 không có quy định rõ các loại hợp đồng thương mại. Tuy nhiên có thể nói rằng hợp đồng thương mại quốc tế là tất cả các hợp đồng thương mại được sử dụng trong hoạt động thương mại quốc tế và không trái với pháp luật Việt Nam.

*Thứ nhất,* Hợp đồng thương mại quốc tế liên quan đến mua bán, trao đổi hàng hoá.

*Thứ hai,* các loại hợp đồng liên quan đến hoạt động cung cấp các loại dịch vụ khác nhau (hợp đồng trong lĩnh vực thương mại dịch vụ).

*Thứ ba,* các loại hợp đồng thương mại quốc tế liên quan đến việc tổ chức kinh doanh ở nước ngoài.

Trong hoạt động thương mại quốc tế nói chung và trong hoạt động thương mại ở Việt Nam nói riêng, có một số loại hợp đồng liên quan đến cả thương mại hàng hoá, cả thương mại dịch vụ và cả thương mại liên quan đến sở hữu trí tuệ, ví dụ, hợp đồng độc quyền phân phối (Sole-distribution Agreement).

## **1.2. Khái quát pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế**

### ***1.2.1. Khái niệm pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế***

Về nguyên tắc, khi đàm phán, ký kết hợp đồng các bên có quyền chọn luật áp dụng cho Hợp Đồng, trong trường hợp các bên không chọn thì sẽ tuân theo quy định của pháp luật về luật áp dụng cho Hợp Đồng. Có thể nói, thỏa thuận chọn luật áp dụng điều chỉnh hợp đồng thương mại quốc tế là quyền của các bên chủ thể tham gia ký kết hợp đồng.

Trong Hợp đồng thương mại quốc tế, các bên có quyền thỏa thuận lựa chọn pháp luật để điều chỉnh hợp đồng giữa họ. Đây là quyền năng chủ thể của các bên trong lĩnh vực hợp đồng nói chung, hợp đồng thương mại quốc tế nói riêng. Tuy nhiên, quyền thỏa thuận lựa chọn pháp luật điều chỉnh hợp đồng cũng có thể bị hạn chế bởi các điều ước quốc tế hoặc hệ thống pháp luật của các quốc gia hữu quan.

### ***1.2.2. Đặc điểm thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế***

*Thứ nhất*, thỏa thuận chọn luật áp dụng là quyền của chủ thể giao kết hợp đồng thương mại quốc tế

*Thứ hai*, pháp luật do các bên thỏa thuận lựa chọn rất đa dạng và phong phú.

Pháp luật được các bên trong hợp đồng thương mại quốc tế thỏa thuận lựa chọn có thể là các điều ước quốc tế, pháp luật nước ngoài, các tập quán thương mại quốc tế,... hay cũng có thể là luật Việt Nam. Nguồn luật này có thể được các bên thỏa thuận áp dụng cho từng vấn đề cụ thể (luật được các bên thỏa thuận lựa chọn phải được điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc pháp luật Việt Nam cho phép thỏa thuận và không được trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam),...

### ***1.2.3. Vai trò của pháp luật về quyền lựa chọn pháp luật trong hoạt động kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài***

Các quy định về lựa chọn pháp luật trong hoạt động kinh doanh, thương mại có yếu tố nước ngoài đóng vai trò quan trọng:

Pháp luật ghi nhận quyền thỏa thuận chọn luật áp dụng cho các chủ thể trong hợp đồng dân sự nói chung, hợp đồng thương mại quốc tế nói riêng sẽ giúp cho

các chủ thể này lựa chọn được một hệ thống pháp luật áp dụng phù hợp nhất, chủ động trong việc xác định vấn đề khi có tranh chấp phát sinh.

Thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng, sẽ giải quyết được vấn đề xác định luật áp dụng để giải quyết tranh chấp từ hợp đồng thương mại quốc tế nếu phát sinh của các cơ quan có thẩm quyền như Tòa án các quốc gia hay trọng tài quốc tế,...

#### ***1.2.4. Nội dung cơ bản của pháp luật về thoả thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế***

Pháp luật dân sự Việt Nam, tại khoản 1 Điều 683 quy định: Các bên trong quan hệ hợp đồng được thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng đối với hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều này. Trường hợp các bên không có thoả thuận về pháp luật áp dụng thì pháp luật của nước có mối liên hệ gần bó nhất với hợp đồng đó được áp dụng.

Điều 683 Bộ luật dân sự năm 2015 còn quy định các bên không có quyền thoả thuận chọn luật áp dụng cho hợp đồng nếu rơi vào các trường hợp sau:

Trường hợp chứng minh được pháp luật của nước khác với pháp luật được nêu tại khoản 2 Điều này có mối liên hệ gần bó hơn với hợp đồng thì pháp luật áp dụng là pháp luật của nước đó.

Trường hợp hợp đồng có đối tượng là bất động sản thì pháp luật áp dụng đối với việc chuyển giao quyền sở hữu, quyền khác đối với tài sản là bất động sản, thuê bất động sản hoặc việc sử dụng bất động sản để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ là pháp luật của nước nơi có bất động sản.

Trường hợp pháp luật do các bên lựa chọn trong hợp đồng lao động, hợp đồng tiêu dùng có ảnh hưởng đến quyền lợi tối thiểu của người lao động, người tiêu dùng theo quy định của pháp luật Việt Nam thì pháp luật Việt Nam được áp dụng.

Ngoài ra, Bộ luật dân sự năm 2015 còn quy định: Các bên có thể thoả thuận thay đổi pháp luật áp dụng đối với hợp đồng nhưng việc thay đổi đó không được ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người thứ ba được hưởng trước khi thay đổi pháp luật áp dụng, trừ trường hợp người thứ ba đồng ý.<sup>1</sup>

Về mặt nguyên tắc, có thể chia nội dung của pháp luật về quyền lựa chọn pháp luật trong hợp đồng thương mại quốc tế ra thành 03 nhóm nội dung:

---

<sup>1</sup> Khoản 6 Điều 683 Bộ luật dân sự năm 2015.



Các quy định của pháp luật liên quan đến thỏa thuận lựa chọn pháp luật, như hình thức của thỏa thuận, thời điểm thỏa thuận, hiệu lực, sửa đổi và chấm dứt thỏa thuận...;

Các quy định của pháp luật liên quan đến pháp luật được lựa chọn, như những giới hạn của quyền lựa chọn pháp luật, những nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật được lựa chọn, các loại nguồn luật được lựa chọn (phải là pháp luật của một quốc gia hay bao gồm cả các nguồn luật khác như điều ước quốc tế, tập quán quốc tế,...);

Các quy định liên quan đến áp dụng trong thực tế pháp luật về quyền lựa chọn pháp luật trong hợp đồng thương mại quốc tế.

Để một thỏa thuận chọn luật áp dụng được coi là hợp pháp, các chủ thể tham gia vào quan hệ này thường phải có thẩm quyền giao kết thỏa thuận; Hình thức của thỏa thuận chọn luật phải hợp pháp;... Hiện nay, các vấn đề này còn phụ thuộc vào từng hệ thống pháp luật khác nhau do quan điểm lập pháp của từng nước.

### **1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến quyền thỏa thuận chọn luật của các bên đối với hợp đồng thương mại quốc tế**

#### ***1.3.1. Yếu tố pháp luật***

Một trong những nguyên lý, đã được khẳng định là quốc gia chẳng thể tồn tại thiếu pháp luật và luật pháp không thể phát huy hiệu quả của mình nếu không có sức mạnh của bộ máy quốc gia.

Thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế liên quan đến các điều ước quốc tế, hệ thống pháp luật của các quốc gia, các tập quán thương mại quốc tế,... mà các hệ thống pháp luật lại có rất nhiều điểm khác biệt, chính vì vậy hệ thống pháp luật điều chỉnh mà không đầy đủ, không toàn diện và không phù hợp thì sẽ không thể đạt hiệu quả.

#### ***1.3.2. Yếu tố con người***

Để áp dụng được các quy phạm pháp luật, đặc biệt là quyền thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế, đòi hỏi các bên chủ thể tham gia vào các quan hệ thương mại quốc tế phải có một trình độ hiểu biết pháp luật nhất định.

Trong những trường hợp nhất định, các chủ thể còn lo là việc thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế, chưa xác định được quyền lợi của mình khi chọn lựa pháp luật, việc áp dụng pháp luật nước ngoài để điều

chính hợp đồng thương mại quốc tế không những có khả năng mà còn là cần thiết khách quan để bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của các chủ thể.

### **Kết luận chương 1**

Sự phát triển của thương mại quốc tế cùng với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước các tranh chấp trong hoạt động thương mại quốc tế thường xuyên xảy ra là điều không thể tránh khỏi và các tranh chấp xảy ra ngày càng nhiều. Khi các tranh chấp phát sinh thì một trong những vấn đề đặt ra là luật nước nào sẽ được áp dụng để giải quyết. Cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp thường xem xét trên cơ sở hợp đồng và thoả thuận của các bên để xác định luật áp dụng giải quyết các tranh chấp phát sinh. mỗi quốc gia đều có các hệ thống pháp luật khác nhau về mô hình, các loại nguồn và cách thức áp dụng pháp luật, điều này càng làm cho việc điều chỉnh các hợp đồng thương mại quốc tế càng trở nên khó khăn.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THỎA THUẬN CHỌN LUẬT ÁP DỤNG ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ Ở VIỆT NAM

#### **2.1. Thực trạng pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế**

Pháp luật các quốc gia của các nước trên thế giới đều có những nguyên tắc để đánh giá tính hợp pháp của pháp luật do các bên chủ thể trong hợp đồng thỏa thuận lựa chọn hoặc để xác định luật áp dụng khi các bên không thỏa thuận lựa chọn luật áp dụng hoặc theo quy định của pháp luật quốc gia nơi có Tòa án giải quyết tranh chấp pháp luật được lựa chọn không hợp pháp.

Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “các bên trong quan hệ hợp đồng được quyền chọn luật áp dụng đối với hợp đồng”. Quy định này bao quát được tất cả các vấn đề của hợp đồng chứ không chỉ giới hạn trong phạm vi quyền và nghĩa vụ của các bên. Việc pháp luật Việt Nam cho phép các bên chủ thể tham gia vào hợp đồng dân sự có yếu tố nước ngoài nói chung, hợp đồng thương mại quốc tế nói riêng được quyền thỏa thuận chọn luật áp dụng là phù hợp với pháp luật quốc tế và xu thế vận động của thương mại quốc tế trên toàn cầu. Ngoài ra, việc hạn chế quyền thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với một số hợp đồng có đối tượng là bất động sản, hợp đồng tiêu dùng, hợp đồng lao động,... để bảo vệ trật tự công của quốc gia, bảo vệ quyền lợi cho các đối tượng yếu thế là phù hợp với xu thế hiện nay.

Như vậy, theo quy định của pháp luật Việt Nam thì các khía cạnh liên quan đến thỏa thuận lựa chọn luật áp dụng được quy định cụ thể trong Bộ luật dân sự năm 2015 và các văn bản pháp luật chuyên ngành như sau:

*Thứ nhất*, về phạm vi áp dụng.

Khoản 1 Điều 683 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định các bên trong quan hệ hợp đồng được thỏa thuận lựa chọn pháp luật áp dụng đối với hợp đồng, theo quy định này thì pháp luật được các bên thỏa thuận lựa chọn để giải quyết tranh chấp hợp đồng điều chỉnh toàn bộ các mặt của hợp đồng không chỉ là quyền và nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng mà còn về các vấn đề hình thức hợp đồng, giao kết hợp đồng, hiệu lực hợp đồng,...

*Thứ hai*, về các trường hợp loại trừ thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 683 Bộ luật dân sự năm 2015 “Các bên trong quan hệ hợp đồng được thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng đối với hợp đồng, trừ trường hợp quy định tại các khoản 4, 5 và 6 Điều này.

*Thứ ba*, điều kiện chủ thể thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng: Chủ thể có điều kiện thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng phải có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của Bộ luật dân sự năm.

Khác với cá nhân, về bản chất pháp nhân không thể tự mình thực hiện các giao dịch mà nó vẫn là một tổ chức có tư cách pháp lý độc lập, có thể tham gia vào các hoạt động thương mại theo quy định của pháp luật thông qua đại diện hợp pháp. Chính vì vậy, việc thể hiện năng lực chủ thể của pháp nhân khó có thể nhìn thấy ở chính pháp nhân đó mà phải thông qua hành vi cụ thể của những cá nhân đại diện hợp pháp cho pháp nhân đó. Hành vi của những cá nhân này nhân danh chính pháp nhân mà họ đại diện nhằm thực hiện các quyền và nghĩa vụ tương ứng với năng lực chủ thể quan hệ pháp luật của pháp nhân đó.

*Thứ tư*, điều kiện về hình thức của thoả thuận và thời điểm thiết lập thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng: Bộ luật dân sự năm 2015 và các luật chuyên ngành không quy định cụ thể về hình thức và thời điểm của thoả thuận lựa chọn pháp luật áp dụng cho các tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế.

*Thứ năm*, điều kiện liên quan đến nguồn luật được thoả thuận lựa chọn: Theo Bộ luật dân sự năm 2015 (Điều 665, Điều 666, Điều 667) và các văn bản pháp luật chuyên ngành như Luật Thương mại năm 2005 (Điều 5), Bộ luật Hàng hải năm 2015 có điều chỉnh về vấn đề thoả thuận lựa chọn luật áp dụng thì nguồn luật được thoả thuận lựa chọn có thể là pháp luật nước ngoài, điều ước quốc tế, tập quán thương mại quốc tế.

Tuy nhiên, vấn đề nguồn luật được các bên tranh chấp lựa chọn có thể điều chỉnh từng phần riêng lẻ của hợp đồng hay không vẫn là vấn đề còn bỏ ngỏ.

*Thứ sáu*, Điều kiện liên quan đến loại quy phạm pháp luật được lựa chọn: Theo khoản 4 Điều 668 Bộ luật dân sự năm 2015, pháp luật mà các bên lựa chọn là các quy định về quyền, nghĩa vụ của các bên, không bao gồm quy định về xác định pháp luật áp dụng.

*Thứ bảy*, liên quan đến vấn đề không áp dụng pháp luật nước ngoài khi được dẫn chiếu đến, Điều 670 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “*hậu quả của việc áp*

*dụng*” trong trường hợp áp dụng pháp luật nước ngoài mà trái với các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam thì sẽ không được áp dụng.

Ngoài ra, trường hợp không áp dụng pháp luật nước ngoài khi nội dung của pháp luật nước ngoài không xác định được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật tố tụng.

Hiện nay, chưa có một văn bản cụ thể nào giải thích một cách chính thức như thế nào là nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam. Theo đó, cần có văn bản giải thích khái niệm này để Tòa án, Trọng tài có thể dễ dàng áp dụng trên thực tế cũng như tránh sự tùy tiện khi giải quyết vụ việc.

*Thứ tám*, về tính độc lập của thỏa thuận chọn luật áp dụng với hợp đồng chính, pháp luật Việt Nam không có quy định.

## **2.2. Thực tiễn thực hiện về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế tại Việt Nam hiện nay.**

Thực tế, để xem xét các trường hợp Tòa án có áp dụng pháp luật do các bên thỏa thuận để giải quyết tranh chấp Hợp đồng thương mại quốc tế hay không? Tòa án có cho phép các bên chọn nhiều luật áp dụng để giải quyết tranh chấp phát sinh từ hợp đồng giữa họ hay không? Hình thức xác định thỏa thuận của các bên như thế nào thực sự rất khó khăn. Thực tiễn cho thấy, các bản án của tòa án hầu như không nhắc đến vấn đề thỏa thuận chọn luật của các bên trong hợp đồng.

Điều 683 Bộ luật dân sự năm 2015 đã mở rộng quyền lựa chọn pháp luật khi cho phép các bên có quyền điều chỉnh đối với hợp đồng. Có thể thấy rằng, quy định mới này của Bộ luật dân sự năm 2015 là phù hợp với xu thế trên cơ sở tôn trọng quyền tự định đoạt trên nguyên tắc tự do ý chí trong hợp đồng thương mại quốc tế. Khi Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế có sự thỏa thuận luật áp dụng giải quyết tranh chấp thì Tòa án chấp nhận thỏa thuận đó. Trong thực tiễn xét xử cho thấy Tòa án Việt Nam đã thừa nhận thỏa thuận lựa chọn pháp luật cho hợp đồng của các bên.

Vụ việc thứ nhất

Tòa án áp dụng pháp luật do các bên thỏa thuận trong hợp đồng để giải quyết tranh chấp phát sinh (Bản án số 356/2014/KDTM-ST)

Vụ việc thứ hai

Các chủ thể hợp đồng thỏa thuận chọn luật nhưng cơ quan giải quyết tranh chấp không áp dụng pháp luật do các bên thỏa thuận.

Vụ việc thứ ba

Trọng tài áp dụng cả pháp luật quốc gia và Tập quán quốc tế như các bên thoả thuận trong hợp đồng để giải quyết tranh chấp

### **2.3. Đánh giá thực trạng pháp luật Việt Nam và thực tiễn thực hiện thoả thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế**

#### **2.3.1. Ưu điểm**

Thứ nhất, nền kinh tế Việt Nam đang ngày càng hội nhập sâu với kinh tế quốc tế và tham gia nhiều các sân chơi chung về kinh doanh, thương mại trên thế giới.

Thứ hai, hành lang pháp lý về thoả thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng dân sự có yếu tố nước ngoài nói chung, hợp đồng thương mại quốc tế nói riêng đang dần hoàn thiện và tạo cơ sở pháp lý thuận lợi cho các doanh nghiệp Việt Nam khi đàm phán, soạn thảo, ký kết và giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế tại các cơ quan giải quyết tranh chấp như Tòa án, Trọng tài thương mại quốc tế.

Thứ ba, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn của các chủ thể giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế ngày càng được nâng cao.

#### **2.3.2. Nhược điểm**

*Thứ nhất*, hệ hống pháp luật về thoả thuận chọn luật áp dụng, giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế còn thiếu tính cụ thể, nhiều quy định còn chưa rõ ràng mà chưa có văn bản hướng dẫn của Tòa án nhân dân tối cao dẫn đến những cách hiểu khác nhau giữa các Tòa án từ đó dẫn đến sự không thống nhất trong việc áp dụng các quy định của pháp luật.

*Thứ hai*, các khía cạnh liên quan đến pháp luật áp dụng khi các bên có thoả thuận giải quyết tranh chấp hợp đồng nói chung và hợp đồng thương mại quốc tế nói riêng cũng chưa được quy định cụ thể, rõ ràng.

*Thứ ba*, về quyền tự do lựa chọn pháp luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế còn bị bó hẹp chưa phù hợp với lĩnh vực thương mại quốc tế.

*Thứ tư*, Bộ luật Dân sự năm 2015 cho phép các bên thoả thuận chọn luật áp dụng. Tuy nhiên, điều kiện, hình thức thoả thuận lựa chọn pháp luật lại không được quy định cụ thể tại Điều 683, cũng như các quy định khác trong phần pháp luật áp dụng đối với quan hệ dân sự có yếu tố nước ngoài.

*Thứ năm*, về tính độc lập của thoả thuận chọn luật áp dụng với hợp đồng chính, pháp luật Việt Nam không có quy định. Điều này có thể dẫn đến các cách hiểu và áp dụng khác nhau của các chủ thể kinh doanh, cũng như các chủ thể giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế.

*Thứ sáu*, còn chưa có sự thống nhất giữa quy định của luật chung (Bộ luật dân sự) với quy định của các văn bản pháp luật chuyên ngành liên quan đến vấn đề không áp dụng pháp luật nước ngoài khi được dẫn chiếu đến.

*Thứ bảy*, các doanh nghiệp Việt Nam còn thiếu kinh nghiệm trong đàm phán, soạn thảo hợp đồng thương mại quốc tế cũng như trong việc giải quyết tranh chấp phát sinh từ hợp đồng.

*Thứ tám*, trình độ giải quyết tranh chấp của chủ thể giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế không đồng đều.

## **Kết luận chương 2**

Qua việc phân tích, tìm hiểu pháp luật một số nước, các điều ước quốc tế và pháp luật Việt Nam về nội dung trên cho thấy rằng pháp luật Việt Nam có nhiều điểm tương đồng với pháp luật các nước, phù hợp với xu thế chung trên cơ sở tôn trọng quyền tự định đoạt trên nguyên tắc tự do ý chí trong hợp đồng thương mại quốc tế. Chứng tỏ Việt Nam đang có sự thay đổi mạnh mẽ trong hệ thống pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu hội nhập vào môi trường thương mại quốc tế.

Tuy nhiên, trên cơ sở phân tích thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về thoả thuận lựa chọn pháp luật đối với hợp đồng thương mại quốc tế cho thấy còn nhiều vướng mắc, bất cập còn tồn tại.

**CHƯƠNG 3**  
**ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ**  
**NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THỎA THUẬN**  
**CHỌN LUẬT ÁP DỤNG ĐỐI VỚI HỢP ĐỒNG**  
**THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**

**3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế**

**3.1.1 Quan điểm, chủ trương của Đảng và nhà nước**

Trong xu hướng hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng, với chủ trương đổi mới toàn diện đất nước, xây dựng một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, ngay từ Đại hội Đảng VI đã đề ra quan điểm đối ngoại mở rộng. Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng cộng sản Việt Nam lần thứ XI khẳng định và phát triển đường lối đối ngoại của Việt Nam phù hợp với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc Xã hội Chủ nghĩa trong giai đoạn Việt Nam hội nhập sâu rộng vào khu vực và thế giới đó là thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa giàu mạnh.

Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về một số nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp trong thời gian tới trong đó nghị quyết nêu rõ Việt Nam cần phải nghiên cứu, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế trong lĩnh vực tư pháp.

**3.1.2. Yêu cầu từ thực tiễn hội nhập quốc tế hiện nay**

Toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế quốc tế và tự do hoá thương mại đã và đang là xu thế nổi bật của kinh tế thế giới đương đại. Phù hợp với xu thế đó, từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã tiến hành công cuộc đổi mới và đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế với phương châm “đa dạng hoá, đa phương hoá quan hệ đối ngoại. Việt Nam sẵn sàng là bạn của tất cả các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển”.

Trong bối cảnh hội nhập, Việt Nam cũng đã ký kết và tham gia nhiều Hiệp định thương mại tự do. Đến tháng 12/2021, Việt Nam đã ký kết 15 Hiệp định



Thương mại tự do (FTA). Sự ra đời của các FTA và FTA thế hệ mới là xu hướng tất yếu mà các nước, trong đó có Việt Nam nếu muốn tiếp tục phát triển bền vững. Đặc biệt là 2 FTA thế hệ mới - Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và Hiệp định thương mại Tự do Việt Nam – Liên minh châu Âu (EVFTA),.... Cũng như tất cả các điều ước quốc tế khác, FTA thế hệ mới mang đến cho Việt Nam và các nước tham gia những tác động tích cực lẫn tiêu cực.

### ***3.1.3. Định hướng hoàn thiện chính sách, hệ thống pháp luật về hỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế***

*Thứ nhất*, xây dựng các quy định về thỏa thuận phải đảm bảo nguyên tắc toàn diện, đồng bộ giữa các văn bản pháp luật trong nước với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

*Thứ hai*, kế thừa những quy định tiên bộ, định hướng, hoàn thiện bổ sung cũng như tham khảo các quy định của pháp luật các nước trên thế giới để xây dựng hệ thống pháp luật trong nước theo hướng hiện đại, phù hợp với đòi hỏi chung của thế giới và tình hình Việt Nam. Tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các quốc gia trên thế giới để nghiên cứu phù hợp với tình hình Việt Nam.

*Thứ ba*, việc hoàn thiện pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế phải đặt trong mối quan hệ gắn bó tổng thể với việc hoàn thiện chính sách pháp luật nói chung, trong đó trực tiếp là chính sách pháp luật về Tư pháp quốc tế.

## **3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế**

### ***3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật***

*Thứ nhất*, cho phép thỏa thuận áp dụng nhiều nguồn luật khác nhau cho các vấn đề khác nhau liên quan đến hợp đồng thương mại quốc tế.

*Thứ hai*, về hình thức, thời gian, phạm vi,... chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế nên ghi nhận sự tự do về hình thức

*Thứ ba*, cần quy định về tính độc lập của thỏa thuận chọn luật áp dụng so với hợp đồng thương mại quốc tế.

Đối với thỏa thuận chọn luật áp dụng trong hợp đồng thương mại quốc tế chưa có bất cứ quy định nào xác định sự độc lập của thỏa thuận quan trọng này

đối với hợp đồng chính. Theo đó nên quy định theo hướng “*Thỏa thuận lựa chọn pháp luật áp dụng không thể bị vô hiệu vì lý do hợp đồng chứa nó không có hiệu lực pháp luật*”.

*Thứ tư*, quy định cụ thể và thống nhất giữa các văn bản pháp luật trong nước hoặc có hướng dẫn cụ thể của cơ quan có thẩm quyền về khái niệm “nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam”.

Về nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam, sửa đổi các quy định của các văn bản chuyên ngành về trường hợp không áp dụng pháp luật nước ngoài theo hướng thống nhất trong Bộ luật dân sự năm 2015 “không áp dụng pháp luật nước ngoài nếu hậu quả của việc áp dụng pháp luật nước ngoài trái với nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam” và cần có khái niệm hoặc có hướng dẫn cụ thể của cơ quan có thẩm quyền về khái niệm “nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam” để áp dụng thống nhất.

### **3.3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật**

*Thứ nhất*, cần trang bị cho các doanh nghiệp, tổ chức hay các cá nhân những kiến thức về thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

*Thứ hai*, tăng cường năng lực cho đội ngũ thẩm phán và cán bộ làm công tác giải quyết tranh chấp, đội ngũ thẩm phán giải quyết các tranh chấp HĐTMQT theo đánh giá chung hiện nay vẫn còn thiếu về số lượng và yếu về chất lượng chuyên môn.

*Thứ ba*, xây dựng đội ngũ làm công tác dịch thuật để có các căn cứ pháp lý vững chắc trong trường hợp áp dụng pháp luật nước ngoài. Nâng cao chất lượng trong công tác dịch thuật, phổ biến, du nhập pháp luật nước ngoài tham khảo kinh nghiệm của nước ngoài đáp ứng yêu cầu đòi hỏi của thực tiễn Việt Nam .

*Thứ tư*, tăng cường hợp tác với các nước trong khu vực về cung cấp pháp luật nước ngoài.

*Thứ năm*, thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các nội dung cơ bản của Tư pháp quốc tế Việt Nam nói chung, về luật áp dụng và thỏa thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế nói riêng bằng nhiều hình thức khác nhau. Nâng cao nhận thức của các chủ thể đàm phán, ký kết hợp đồng thương mại quốc tế (doanh nghiệp) và các chủ thể giải quyết tranh chấp (Trọng tài, Tòa án).

*Thứ sáu*, lưu ý về điều khoản chọn luật áp dụng cho hợp đồng

Khi chọn luật áp dụng điều chỉnh Hợp đồng, các bên cần lưu ý đến các điều kiện trước khi “chọn luật áp dụng” để đưa vào Hợp đồng đó.

### **Kết luận chương 3**

Việc hoàn thiện pháp luật là yêu cầu cấp thiết đặt ra trong bối cảnh Việt Nam hội nhập nền kinh tế toàn cầu, đặc biệt là vấn đề chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế. Đồng thời, đưa ra những định hướng trong việc hoàn thiện về mặt pháp luật cũng như nâng cao hiệu quả giải quyết tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế. Khi pháp luật hoàn thiện, rõ ràng và ổn định sẽ giúp các đối tác nước ngoài có niềm tin hơn khi giao kết hợp đồng với đối tác Việt Nam và lựa chọn pháp luật Việt Nam để giải quyết tranh chấp phát sinh. Hoàn thiện pháp luật Việt Nam về chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế cần có các giải pháp đồng bộ, hoàn thiện pháp luật phải đi kèm với các giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật.

## **KẾT LUẬN**

Luận văn đã nghiên cứu một số vấn đề lý luận cơ bản về hợp đồng thương mại quốc tế như khái niệm, đặc điểm, chủ thể,... của loại hợp đồng này, cũng như nghiên cứu quy định của pháp luật về thoả thuận chọn luật áp dụng, thực trạng và thực tiễn thực hiện pháp luật về thoả thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Luận văn, làm rõ quan điểm, chủ trương chính sách của Đảng và nhà nước trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam về thoả thuận chọn luật áp dụng đối với hợp đồng thương mại quốc tế.

Từ đó, luận văn đưa ra một số giải pháp hoàn thiện về mặt pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật, góp phần đưa pháp luật Việt Nam dần phù hợp với thông lệ quốc tế và các điều ước quốc tế liên quan, đáp ứng yêu cầu của quá trình hội nhập.

## **DANH SÁCH TÀI LIỆU THAM KHẢO**